

Bản án số: 14/2018/HSST.

Ngày 19-3-2018.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN RANG - THÁP CHÀM
TỈNH NINH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Phước Trí

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Nguyễn Lê Anh Thư – Bí thư Đoàn TNCS phường Đài Sơn, Tp. Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

- Bà Bùi Thị Út – Chủ tịch Hội liên hiệp Phụ nữ, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Từ Công Từ Rượu – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm tham gia phiên tòa:* Ông Trương Minh Quang - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 3 năm 2018, tại Phòng xử án Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 15/2018/HSST ngày 08 tháng 02 năm 2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 14/2018/QĐXXST-HS ngày 05/3/2018 đối với bị cáo:

NGUYỄN HOÀNG PH (S), sinh năm: 1997 tại Ninh Thuận.

Nơi cư trú: khu phố 6, phường Đ, thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận; Nghề nghiệp: Phụ hồ; Trình độ văn hoá: 6/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con bà Nguyễn Thị Ph (đã chết) và ông Nguyễn Hoàng Tr, trú tại khu phố 6, phường Đ, thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 29/12/2017 đến nay, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an Tp. Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

Người làm chứng:

- Chị Huỳnh Thị Mỹ Ph, sinh năm 1981 (có đơn xin vắng mặt).

Nơi cư trú: Khu phố 2, phường K, thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

- Anh Nguyễn Thành V, sinh năm 1996 (có mặt).

- Anh Nguyễn Đỗ Thái H, sinh năm 2000 (có mặt).

- Trần Văn H, sinh năm 2001 (vắng mặt).

Cùng cư trú tại: Thôn A, xã An H, huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ ngày 01/12/2016, Nguyễn Thành V, sinh năm 1996, và Nguyễn Đỗ Thái H, sinh ngày 13/5/2000, cùng trú tại: thôn A, xã An H, huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận thực hiện hành vi trộm cắp tài sản là chiếc xe mô tô hiệu Mio, màu đen-xám, biển kiểm soát (BKS) 85B1-485.70 của chị Huỳnh Thị Mỹ Ph, sinh năm 1981, trú tại: khu phố 2, phường K, Tp. Phan Rang – Tháp Chàm. Sau đó, Nguyễn Thành V điều khiển chiếc xe trên về quán điện tử F5 ở thôn A, xã An H thì gặp Nguyễn Hoàng Ph, Nguyễn Thành V nhờ Ph mang xe về nhà Ph để cất giấu và hứa cho Ph tiền để uống nước. Mặc dù biết rõ xe do Nguyễn Thành V mới trộm cắp được nhưng Ph vẫn đồng ý cất giấu giúp Nguyễn Thành V tại nhà mình đồng thời Ph tháo BKS ra và cất giấu ở nhà Ph. Sáng ngày 02/12/2016, Nguyễn Đỗ Thái H gọi điện thoại cho Trần Văn H, sinh năm 2001, trú tại thôn A, xã An H, huyện Ninh Phước, đến nhà Ph và nói cho Trần Văn H biết chiếc xe Mio này là do Nguyễn Thành V trộm cắp mà có, không giấy tờ, bán với giá 2.500.000đ. Khoảng 11 giờ cùng ngày, Trương Trúc V, sinh năm 1987, trú tại A, xã An H, huyện Ninh Phước, gặp Trần Văn H và hỏi mua chiếc xe trên. Trần Văn H và Trương Trúc V tới nhà Ph xem xe, Trương Trúc V đồng ý mua xe với giá 2.800.000đ và đưa số tiền này cho Trần Văn H. Trương Trúc V lấy xe mô tô trên ra về. Trần Văn H tới nhà Nguyễn Đỗ Thái H gặp Nguyễn Đỗ Thái H và Nguyễn Thành V, Trần Văn H đưa cho Nguyễn Thành V 2.400.000đ và nói tiền bán được xe là 2.500.000đ, Trần Văn H xin 100.000đ tiền công, Nguyễn Thành V đồng ý. Số tiền bán được xe Nguyễn Thành V và Nguyễn Đỗ Thái H cùng tiêu xài hết.

Ngày 03/12/2016, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Tp. Phan Rang - Tháp Chàm khởi tố bị can đối với Nguyễn Hoàng Ph về tội “Chứa tài sản do người khác phạm tội mà có” quy định tại Điều 250 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, Ph đã bỏ trốn khỏi địa phương nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Tp. Phan Rang -Tháp Chàm đã ra Quyết định truy nã và quyết định tách vụ án hình sự đối với hành vi phạm tội của Ph, đến ngày 28/12/2017 thì Ph bị bắt khi đang lẩn trốn tại huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng.

Tại biên bản định giá tài sản số 96/BBĐG ngày 08/12/2016 của Hội đồng định giá tài sản kết luận: trị giá chiếc xe mô tô hiệu Mio BKS 85B1-485.70 là 7.000.000đ (*bảy triệu đồng*).

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận diễn biến sự việc xảy ra như nội dung cáo trạng đã truy tố.

Bản Cáo trạng số 16/QĐ-KSĐT ngày 08 tháng 02 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận truy tố bị cáo Nguyễn Hoàng Ph về tội “ Chứa chấp tài sản do người khác phạm tội mà có” theo khoản 1 Điều 250 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi bổ sung năm 2009).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: khoản 1 Điều 250; điểm h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự (BLHS) xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng Ph từ 06 đến 09 tháng tù.

Bị cáo không có tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Phan Rang - Tháp chàm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp chàm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Hoàng Ph khai nhận toàn bộ hành vi của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng và các chứng cứ khác thu thập tại hồ sơ vụ án trong quá trình điều tra và tại phiên tòa là hoàn toàn phù hợp nên có đủ cơ sở để xác định bị cáo đã thực hiện hành vi cụ thể như sau: Mặc dù biết rõ chiếc xe mô tô hiệu Mio, màu đen xám, BKS 85B1-485.70, số máy 5WP9008889, số khung WP906Y008889 là tài sản do Nguyễn Thành V và Nguyễn Đỗ Thái H thực hiện hành vi phạm tội mà có nhưng Nguyễn Hoàng Ph vẫn đồng ý chứa chấp. Vì vậy, Viện kiểm sát truy tố bị cáo Nguyễn Hoàng Ph về tội “Chứa chấp tài sản do người khác phạm tội mà có” theo khoản 1 Điều 250 của BLHS là có căn cứ.

[3] Hành vi của bị cáo Nguyễn Hoàng Ph là gây nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm minh trước pháp luật để có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, mức độ hành vi nguy hiểm cho xã hội, những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thấy: Nguyễn Hoàng Ph là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, dù biết rõ việc chứa chấp tài sản do người khác phạm tội mà có là vi phạm pháp luật nhưng vì mục đích hưởng lợi nên bị cáo bất chấp thực hiện hành vi phạm tội. Tuy nhiên, thiệt hại bị cáo gây ra là không lớn, tài sản đã được thu hồi trả lại chủ sở hữu, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm g, h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự. Do bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên Hội đồng xét xử áp dụng thêm Điều 47 BLHS quyết định hình phạt dưới

mức thấp nhất của khung hình phạt mà điều luật đã quy định để xem xét cho bị cáo.

Đối với Nguyễn Thành V, Nguyễn Đỗ Thái H, Trần Văn H và vật chứng của vụ án đã được xử lý tại Bản án số 45/2017/HSST ngày 01/6/2017 của Tòa án nhân dân Tp. Phan Rang - Tháp Chàm.

Đối với Trương Trúc V (N), hiện nay đã bỏ đi khỏi địa phương, Cơ quan điều tra, tiếp tục điều tra, xác minh, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

[4] Xét quan điểm của Viện Kiểm sát về việc định tội và định khung hình phạt đối với bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo là hoàn toàn tương xứng với tính chất, mức độ hành vi nguy hiểm cho xã hội, quan điểm xử lý là có căn cứ, đúng pháp luật.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 250, điểm g, h, p khoản 1 Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi bổ sung năm 2009).

Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Hoàng Ph (S)** phạm tội “Chứa chấp tài sản do người khác phạm tội mà có”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hoàng Ph (S) **04** (bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 29/12/2017).

Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Hoàng Ph (S) phải chịu 200.000đ án phí HSST.

Án xử sơ thẩm công khai, có mặt bị cáo. Quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 19/3/2018).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND TP. PR-TC;
- Công an TP. PR-TC;
- Chi cục THADS TP. PR-TC;
- Thi hành án phạt tù;
- Sở Tư pháp tỉnh Ninh Thuận;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký và đóng dấu)
PHAN PHƯỚC TRÍ